

Số: 03/2017/QĐST-HNGĐ

Phong Thổ, ngày 02 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 03/2017/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị G**, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: thị trấn P, huyện P, tỉnh L.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Công H**, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: thị trấn P, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 59, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Công H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị G và bị đơn anh Nguyễn Công H thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị G và anh Nguyễn Công H khai nhận thống nhất có hai con chung cháu Nguyễn Thị Minh N, sinh ngày 11/12/2006 và cháu Nguyễn Công L, sinh ngày 13/04/2013.

Sau ly hôn hai anh, chị thỏa thuận thống nhất phù hợp với nguyện vọng của con chung là chị Nguyễn Thị G được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu Nguyễn Thị Minh N và cháu Nguyễn Công L cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận chị Nguyễn Thị G không yêu cầu anh Nguyễn Công H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

2.3. *Về tài sản*: Ghi nhận sự thỏa thuận của hai đương sự trước khi Tòa án tiến hành hòa giải là toàn bộ nhà gắn liền với đất (Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Nguyễn Thị G và ông Nguyễn Công H; số AD 139786. Thửa đất số 13-033. Tờ bản đồ số: 02. Diện tích 106,4m² (Một trăm linh sáu phẩy bốn mét vuông). Địa chỉ: thị trấn P, huyện P, tỉnh L) thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị G

2.4. *Về án phí*: Nguyên đơn, bị đơn mỗi người phải chịu 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án thuận tình ly hôn. Ghi nhận nguyên đơn - chị Nguyễn Thị G tự nguyện nộp cả án phí cho bị đơn. Vậy, tổng số tiền chị G phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), khấu trừ với số tiền chị đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0002053, ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, chị G được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện P.Thô;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn P- P
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà